TOÀ ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN YÊN LẠC** **TỈNH VĨNH PHÚC**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 47/2017/HSST
Ngày 29 tháng 9 năm 2017

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TOÀ ÁN NHÂN DÂN HUYỆN YÊN LẠC, TỈNH VĨNH PHÚC

-Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên toà: Ông Nguyễn Công Sinh

Các Hội thẩm nhân dân: Ông Hoàng Văn Khảm

Bà Nguyễn Thị Thúy Hà.

***-Thư ký phiên toà*:** Ông Nguyễn Văn Duẩn - Thư ký Toà án nhân dân huyện Yên Lạc.

***-Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc tham gia phiên toà*:** Bà Đỗ Thịnh Thùy - Kiểm sát viên.

Ngày 29 tháng 9 năm 2017, tại hội trường Ủy ban nhân dân xã Hồng Châu, Tòa án nhân dân huyện Yên Lạc, tỉnh Vĩnh Phúc xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự thụ lý số 46/2017/HSST ngày 11 tháng 9 năm 2017, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 48/2017/HSST - QĐ ngày 15 tháng 9 năm 2017 đối với bị cáo:

Phạm Văn Q, sinh ngày 15/11/1972; sinh trú quán: Khu 1, thôn Tr, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc; nghề nghiệp: Làm ruộng; trình độ văn hoá: 5/10; con ông Phạm Văn Th, sinh năm 1930 và bà Đại Thị T (đã chết); vợ: Nguyễn Thị Th, sinh năm 1973; con: Có 02 con, con lớn sinh năm 1992, con nhỏ sinh năm 1996; tiền sự, tiền án: Không;

Nhân thân: + Tại bản án số 83/2000/HSST ngày 13/12/2000 Tòa án nhân dân huyện M, tỉnh Vĩnh Phúc xử phạt 01 năm tù về tội "Lừa đảo chiếm đoạt tài sản".

+ Ngày 6/02/2013, Chủ tịch Ủy ban nhân dân huyện Y đưa vào cơ sở cai nghiện bắt buộc tại Trung tâm giáo dục lao động xã hội tỉnh Vĩnh Phúc. Ngày 06/02/2015 chấp hành xong về địa phương.

Bị bắt tạm giữ, tạm giam từ ngày 02/7/2017 đến nay (có mặt).

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan:

Anh Phạm Quang Th, sinh năm 1991 (vắng mặt).

Nơi cư trú; Thôn Nh, xã L, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Khoảng 06 giờ 30 ngày 02/7/2017, Phạm Văn Q đi xe bus vào khu vực đài phun nước thành phố V mua 01 gói ma túy (Heroine) của một người phụ nữ không rõ tên tuổi với giá 200.000 đồng. Q về nhà chia làm hai phần, sử dụng một phần số còn lại cất dấu nhằm mục đích có ai mua thì bán kiếm lời.

Khoảng 09 giờ 15 phút cùng ngày, Q nhận được điện thoại của Phạm Quang Th ở thôn Nh, xã L, huyện Y hỏi mua một gói ma túy heroine với giá 200.000 đồng. Q đồng ý và hẹn Th đến trước cổng nhà Q để trao đổi mua bán. Một lúc sau Th thuê anh Ngô Văn D, sinh năm 1986 ở xã Đ là người chở xe ôm đưa Th đến đầu ngõ nhà Q. Tới nơi D đứng ngoài chờ, Th đi đến cổng gặp Q. Khi Th và Q đang trao đổi mua bán ma túy thì bị Công an huyện Y bắt quả tang.

Vật chứng thu giữ: Thu tại túi quần bên trái của Th 01 gói nhỏ bằng giấy kẻ ngang bên trong bọc túi ni lon màu đen, trong cùng có chất bột dạng cục màu trắng (Th khai là gói ma túy vừa mua của Q). Vật chứng được niêm phong ký hiệu A1; 01 mẩu giấy có ghi con số "8483"; 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xanh đen.

Thu của Q 200.000 đồng (Q khai là tiền vừa bán ma túy cho Th mà có); 01 điện thoại di động nhãn hiệu Point màu xanh.

Cùng ngày, Công an huyện Y ra lệnh khám xét khẩn cấp nơi ở của Phạm Văn Q tại thôn Tr, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc. Quá trình khám xét không thu giữ đồ vật, tài liệu gì.

Tại Cơ quan điều tra, Q khai nhận về nguồn gốc ma túy bán cho Th là do Q mua của một người phụ nữ không rõ tên tuổi ở khu vực đài phun nước thành phố Vĩnh Yên với giá 200.000 đồng về để sử dụng và bán kiếm lời.

Tại kết luận giám định số 667/KLGĐ ngày 05/7/2017 của Phòng kỹ thuật hình sự - Công an tỉnh Vĩnh Phúc kết luận: " Chất bột, cục màu trắng của mẫu ký hiệu A1 gửi giám định có khối lượng (trọng lượng) là 0,0292 gam (Không phảy không hai chín hai gam, không kể bao bì), có Heroine. Heroine là chất ma túy nằm trong danh mục I, TT20, Nghị định số 82/2013/NĐ-CP ngày 19/7/2013 của Chính Phủ. Khối lượng (trọng lượng) Heroine có trong 0,0292 gam mẫu là 0,0152 gam (Không phảy không một năm hai gam)".

Tại Cáo trạng số 49/KSĐT- MT ngày 11/9/2017 của Viện kiểm sát nhân dân huyện Y truy tố Phạm Văn Q về tội "Mua bán trái phép chất ma tuý" theo khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự.

Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Y giữ nguyên quan điểm truy tố bị cáo theo tội danh và điều luật như Cáo trạng nêu trên và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng khoản 1 Điều 194, điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự xử phạt bị cáo Phạm Văn Q từ 02 năm 06 tháng đến 02 năm 09 tháng tù; đề nghị không áp dụng hình phạt bổ sung đối với bị cáo. Đề nghị áp dụng Điều 41 Bộ luật hình sự, Điều 76 Bộ luật tố tụng hình sự: Tịch thu tiêu hủy số ma túy còn lại sau giám định, 01 mẩu giấy có ghi các con số "8483"; tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Q, tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại Xphone của Th và 01 điện thoại nhãn hiệu Point của Q.

Tại phiên tòa bị cáo nói lời sau cùng thừa nhận toàn bộ hành vi phạm tội và đề nghị Hội đồng xét xử xem xét giảm nhẹ hình phạt cho bị cáo.

NHẬN ĐỊNH CỦA HỘI ĐỒNG XÉT XỬ:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được thẩm tra, xét hỏi tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận thấy như sau:

Về hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan điều tra Công an huyện Yên Lạc, Điều tra viên, Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố đã thực hiện đúng về thẩm quyền, trình tự, thủ tục quy định của Bộ luật tố tụng hình sự. Quá trình điều tra và tại phiên tòa bị cáo và người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan không có người nào có ý kiến khiếu nại về hành vi, quyết định của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng. Do đó, các hành vi, quyết định tố tụng của Cơ quan tiến hành tố tụng, người tiến hành tố tụng đã thực hiện đều hợp pháp.

Về hành vi phạm tội của bị cáo: Khoảng 09 giờ 30 phút ngày 02/7/2017, tại khu 1 thôn Tr, thị trấn Y, huyện Y, tỉnh Vĩnh Phúc, Phạm Văn Q đang bán trái phép 01 gói ma tuý Heroine cho Phạm Quang Th với giá 200.000 đồng thì bị bắt quả tang. Vật chứng thu giữ 01 gói ma túy Heroine có khối lượng (trọng lượng) là 0,0292 gam. Hành vi bán trái phép chất ma túy của Phạm Văn Q đã phạm vào tội "Mua bán trái phép chất ma túy".

Xét lời nhận tội của bị cáo tại phiên toà phù hợp với lời khai của bị cáo tại Cơ quan điều tra, phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang, phù hợp vật chứng của vụ án, kết luận giám định của Phòng kỹ thuật hình sự Công an

tỉnh Vĩnh Phúc, phù hợp lời khai của người làm chứng và các tài liệu chứng cứ khác có trong hồ sơ vụ án, phù hợp với nội dung Cáo trạng của Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc. Như vậy có đủ cơ sở để kết luận bị cáo Phạm Văn Q phạm tội: "Mua bán trái phép chất ma túy". Tội phạm và hình phạt được quy định tại khoản 1 Điều 194 Bộ luật hình sự sửa đổi bổ sung năm 2009.

Điều luật quy định: " Người nào … mua bán trái phép chất ma túy … thì bị phạt tù từ hai năm đến bảy năm".

Xét tính chất vụ án là nghiêm trọng, hành vi phạm tội của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội, hành vi đó đã trực tiếp xâm phạm đến chế độ độc quyền quản lý các chất ma túy của Nhà nước và xâm phạm trật tự, an toàn xã hội ở địa phương. Như chúng ta đã biết ma tuý đã gây tác hại rất lớn và ảnh hưởng rất xấu đến sức khoẻ con người, là nguyên nhân gây ra các tệ nạn xã hội và tội phạm khác. Trong khi cả xã hội đang đấu tranh để đẩy lùi tệ nạn ma túy ra khỏi đời sống thì bị cáo lại làm cho tệ nạn ma túy ngày càng gia tăng. Bị cáo có đầy đủ nhận thức về tác hại của ma túy cho xã hội và cho bản thân nhưng vẫn thực hiện. Do vậy cần phải có hình phạt nghiêm khắc mới tương xứng với hành vi phạm tội của bị cáo.

Xét nhân thân bị cáo là người có sức khoẻ, phát triển bình thường về thể chất và tinh thần nhưng không chịu làm ăn chân chính, ăn chơi đua đòi nên nghiện ma túy. Bản thân bị cáo đã 01 lần bị Tòa án xét xử về tội Lừa đảo chiếm đoạt tài sản, 01 lần bị đưa vào Trung tâm cai nghiện bắt buộc tuy đã được xóa án tích và tiền sự nhưng bị cáo không lấy đó làm bài học cho bản thân mà vẫn tiếp tục phạm tội. Lẽ ra phải phạt bị cáo mức án cao, song xét thấy ở Cơ quan điều tra và tại phiên tòa bị cáo thành khẩn khai báo, thực sự tỏ ra ăn năn hối cải đó là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự bị cáo được hưởng theo quy định tại điểm p khoản 1 Điều 46 Bộ luật hình sự. Trong vụ án này bị cáo không có tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự, nhưng nhân thân của bị cáo là xấu. Vì vậy Hội đồng xét xử chỉ xem xét giảm nhẹ phần nào hình phạt cho bị cáo. Có như vậy mới có tác dụng giáo dục cải tạo bị cáo trở thành người công dân có ích cho gia đình và xã hội.

Về hình phạt bổ sung: Khoản 5 Điều 194 Bộ luật hình sự quy định: "Người phạm tội còn có thể bị phạt tiền từ năm triệu đồng đến năm trăm triệu đồng…". Bị cáo làm ruộng, bản thân là người nghiện ma túy nhiều năm, thu nhập không ổn định, không có tài sản, nên Hội đồng xét xử không áp dụng hình phạt bổ sung là phạt tiền.

Hành vi mua ma túy của Phạm Quang Th Cơ quan điều tra xác minh tại thôn Nh, xã L, huyện Y nhưng không có ai có tên tuổi như Th khai nên Cơ quan điều tra tiếp tục xác minh khi nào làm rõ xử lý sau.

Đối với người phụ nữ bán ma túy cho Q, do Q không biết tên tuổi, địa chỉ nên Cơ quan điều tra không có cơ sở xác minh và không đề cập xử lý là phù hợp pháp luật.

Đối với anh Ngô Văn D làm nghề xe ôm được Th thuê chở đi mua ma túy. Anh D không biết mục đích của Th nên Cơ quan điều tra không xem xét xử lý là đúng pháp luật.

Về xử lý vật chứng: Số ma tuý còn lại sau giám định cùng toàn bộ bao gói mẫu A1, 01 mẩu giấy ghi số "8483" không còn giá trị sử dụng cần tịch thu tiêu hủy. Đối với 02 chiếc điện thoại của Q và Th là phương tiện liên lạc mua ma túy nên cần tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước. Số tiền 200.000 đồng thu giữ của Q khi bắt quả tang là tiền Q bán trái phép ma túy mà có cần tịch thu sung quỹ Nhà nước.

Về án phí: Bị cáo phải chịu án phí hình sự sơ thẩm theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố: Bị cáo Phạm Văn Q phạm tội "Mua bán trái phép chất ma tuý".

Áp dụng khoản 1 Điều 194; điểm p khoản 1 Điều 46 của Bộ luật hình sự:

Xử phạt: Bị cáo Phạm Văn Q 02 (Hai) năm 06 (Sáu) tháng tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày bị bắt tạm giữ, tạm giam ngày 02/7/2017.

Áp dụng Điều 41 của Bộ luật hình sự; Điều 76 của Bộ luật tố tụng hình sự:

Tịch thu tiêu huỷ số ma túy mẫu A1= 0,0000g và toàn bộ bao gói; 01 mẩu giấy ghi các con số "8483".

Tịch thu bán phát mại sung quỹ Nhà nước 01 điện thoại di động nhãn hiệu Xphone màu xanh đen, 01 điện thoại di động nhãn hiệu Point màu xanh.

Tịch thu sung quỹ Nhà nước số tiền 200.000 đồng thu giữ của Phạm Văn Q.

(Các vật chứng có đặc điểm như biên bản giao nhận vật chứng ngày 13 tháng 9 năm 2017 giữa Công an huyện Y và Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Y).

Về án phí: Áp dụng Điều 99 của Bộ luật tố tụng hình sự, Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án buộc bị cáo Phạm Văn Q phải chịu 200.000 đồng (Hai trăm nghìn đồng) án phí hình sự sơ thẩm.

Trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án bị cáo có mặt có quyền kháng cáo bản án. Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan vắng mặt có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày được giao nhận bản án hoặc bản án được niêm yết.

Nơi nhận:
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Yên Lạc;
- Chi cục Thi hành án Dân sự huyện Yên Lạc;
- Công an huyện Yên Lạc;
- Trại tạm giam;
- UBND thị trấn Yên Lạc;
- Bị cáo; Người có QLNV liên quan;
- Sở Tư pháp Vĩnh Phúc;
- Lưu HS, bộ phận theo dõi THAHS, VP.

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN - CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Công Sinh